

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HS-ST
Ngày 09- 01- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;
2. Ông Tô Văn Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Cao Tấn Ngoan- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 454/2019/TLST-HS, ngày 16 tháng 12 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 486/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân P, sinh năm 1994 tại tỉnh Hà Tĩnh; thường trú: xã S, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Xuân N, sinh năm 1968 và bà Phan Thị S, sinh năm 1971; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 30/10/2019, có mặt.

- Bị hại: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1965; địa chỉ: xã A, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt.

- Người làm chứng: Nguyễn Hải Q; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Nguyễn Văn Q là chủ công trình xây dựng tại địa chỉ lô B, đường số 2, khu dân cư Hương Sen, khu phố Bình Đường 2, phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Nguyễn Xuân P làm phụ hồ xây dựng công trình. Khoảng 11 giờ ngày 24/10/2019, anh Q để 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7 (điện thoại đã hết pin) trên bệ gạch ngay lối đi lên cầu thang của tầng 1. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Nguyễn Xuân P đi từ tầng 2 xuống tầng trệt làm việc, nhìn thấy điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7 của anh Q để trên bệ gạch ngay lối đi lên cầu thang của tầng 1, P dùng tay phải lấy điện thoại của anh Q bỏ

vào túi quần bên phải và tiếp tục làm việc. Khoảng 15 giờ cùng ngày anh Q phát hiện điện thoại mất, anh Q có hỏi P thì P nói không biết. Đến 17 giờ cùng ngày, P đem điện thoại chiếm đoạt được về lán trại, cách công trình xây dựng của anh Q khoảng 500m. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, P đem điện thoại nói trên đi mở khóa và vứt bỏ sim của anh Q (tiệm điện thoại không xác định được). Đến ngày 30/10/2019, anh Q phát hiện điện thoại P sử dụng giống điện thoại của anh Q đã bị mất, anh Q đến Công an phường trình báo vụ việc. Kiểm tra số IMEI trên điện thoại của P đang sử dụng là 357224/07/012130/1 trùng khớp với số IMEI ghi trên vỏ hộp điện thoại mà anh Q đã mua.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7 màu đen; 01 hộp đựng điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7.

Theo Kết luận định giá tài sản số 236/BB.ĐG ngày 07/11/2019 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7 màu đen có trị giá 2.300.000 đồng.

Tại cáo trạng số: 08/CT-VKS ngày 15 tháng 12 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Xuân P về Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân P mức án tù 04 tháng đến 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Văn Q đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 13 giờ ngày 24/10/2019 tại công trình xây dựng, địa chỉ lô B, đường số 2, khu dân cư Hương Sen, khu phố Bình Đường 2, phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Xuân P có hành vi lén

lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7 màu đen của anh Nguyễn Văn Q. Theo kết luận định giá trị giá 2.300.000 đồng.

Tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá 2.300.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 15 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo Nguyễn Xuân P là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và tài sản thiệt hại không lớn, thu hồi trả lại cho bị hại là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, là công nhân lao động và chưa có tiền án tiền sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đối với điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7 màu đen, thu hồi trả lại cho bị hại anh Nguyễn Văn Q và không yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp; tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn, đã thu hồi trả lại cho bị hại và nhất thời phạm tội; Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt nhẹ hơn mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị và chỉ cần phạt bị cáo cải tạo không giam giữ là đủ sức răn đe.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân P phạm Tội trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân P 10 (mười) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 30/10/2019 đến ngày 09/01/2020 (72 ngày x 3 = 216 ngày = 07 tháng 06 ngày cải tạo không giam giữ), bị cáo Nguyễn Xuân P còn phải thi hành 02 tháng 24 ngày cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Nguyễn Xuân P cho UBND xã S, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã S nhận được bản án và quyết định thi hành án.

2. Án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Xuân P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND xã S, h C, HT (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Ngọc Quân